

Số: 267 /TB-HĐTTH

Phong Điền, ngày 11 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO

Nội dung ôn tập, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ hạng IV lên hạng III và từ hạng III lên hạng II năm 2020

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Nghị định Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Thông tư số 20/2017/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền về việc thành lập Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giáo dục từ hạng IV lên hạng III và hạng III lên hạng II năm 2020;

Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ hạng IV lên hạng III và từ hạng III lên hạng II huyện Phong Điền thông báo nội dung ôn tập và hình thức thi cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Môn thi Kiến thức chung

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013: Gồm Chương V, VI, VII, VIII, IX.

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

- Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.

- Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật giáo dục sửa đổi, bổ sung ngày 25 tháng 11 năm 2009, cụ thể như sau: Điều 6 của Luật Giáo dục và điều 1 của Luật giáo dục sửa đổi, bổ sung; điều 23, điều 24, điều 26, điều 27, điều 28 của Luật Giáo dục.

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Nghị định Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Thông tư số 20/2017/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập, gồm các điều sau: Điều 2, điều 3, điều 5, điều 6, điều 7.

- Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

2. Môn thi Chuyên môn, nghiệp vụ

a. Đối với chức danh giáo viên Mầm non hạng III, mã số: V.07.02.05 và hạng II, mã số V.07.02.04

- Thông tư liên tịch số 20/2015/TT-TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

- Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non.

- Thông tư số 26/2018/BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Một số câu hỏi mở rộng có liên quan đến nghiệp vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực Mầm non.

b. Đối với chức danh giáo viên Tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.08 và hạng II, mã số V.07.03.07

- Thông tư liên tịch số 21/2015/TT-TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học công lập;

- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

- Thông tư số 20/2018/BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Một số câu hỏi mở rộng có liên quan đến nghiệp vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực Tiểu học.

c. Đối với chức danh giáo viên Trung học cơ sở hạng II, mã số V.07.04.11

- Thông tư liên tịch số 22/2015/TT-TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Trung học cơ sở công lập;

- Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và Trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thông tư số 20/2018/BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Một số câu hỏi mở rộng có liên quan đến nghiệp vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực Trung học cơ sở.

3. Môn thi Ngoại ngữ

- Đối với giáo viên đăng ký môn thi Tiếng Anh: Bao gồm các câu hỏi trắc nghiệm về Tiếng Anh tương đương với trình độ A2, theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Đối với giáo viên đăng ký môn thi Tiếng Pháp: Bao gồm các câu hỏi trắc nghiệm về Tiếng Pháp tương đương với trình độ A2, theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4. Môn thi Tin học: Bao gồm các câu hỏi trắc nghiệm về Tin học (Word, Excel, PowerPoint) tương đương với trình độ chuẩn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

II. HÌNH THỨC, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, LỆ PHÍ DỰ THI

1. Hình thức, thời gian thi: Kỳ thi được tổ chức trong 01 ngày, dự kiến ngày 27/12/2020 (Thí sinh tập trung vào lúc 7 giờ 15 phút để tham gia Khai mạc kỳ thi) cụ thể như sau:

a. Buổi sáng:

Thi môn kiến thức chung: Bắt đầu vào lúc 8 giờ

- *Đối với giáo viên tham gia dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III:*

+ Hình thức thi: Tự luận.

+ Thời gian thi: 90 phút.

- *Đối với giáo viên tham gia dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II:*

+ Hình thức thi: Tự luận.

+ Thời gian thi: 120 phút.

Thi môn ngoại ngữ: Bắt đầu vào lúc 10 giờ 30 phút

+ Hình thức thi: Trắc nghiệm.

+ Thời gian thi: 45 phút.

- Ngoại ngữ dự thi: Tiếng Anh (Đối với giáo viên dạy môn Tiếng Anh thi ngoại ngữ Tiếng Pháp).

b. Buổi chiều

Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ: Bắt đầu vào lúc 14 giờ

- Đối với giáo viên tham gia dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III:

+ Hình thức thi: Trắc nghiệm.

+ Thời gian thi: 45 phút.

Đối với giáo viên tham gia dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II:

+ Hình thức thi: Trắc nghiệm.

+ Thời gian thi: 45 phút.

Thi môn Tin học: Bắt đầu vào lúc 15 giờ

+ Hình thức thi: Trắc nghiệm.

+ Thời gian: 45 phút.

2. Địa điểm thi, lệ phí thi: Hội đồng thi thăng hạng sẽ có Thông báo sau.

Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ hạng IV lên hạng III và từ hạng III lên hạng II huyện Phong Điền, thông báo để thí sinh dự thi được biết./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND huyện;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH**



**Q. CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Hoàng Văn Thái**